

PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ
TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH

Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không

Tập 290

Tôi đến Úc Châu mua được một ngôi giáo đường của đạo Tin Lành. Ngôi giáo đường này đã mục nát rồi nên tu sửa lại. Sau khi tu sửa thì có thể sử dụng. Chúng tôi tổ chức tiệc chiêu đãi những người hàng xóm, phát thiệp mời họ đến dùng cơm. Khách đến rất là đông. Chúng tôi giới thiệu cho họ biết ý tưởng của chúng tôi khi chúng tôi đến chỗ này. Bởi vì thành phố này nhỏ, thật sự đa số là đạo Tin Lành, không có các tôn giáo khác, chúng tôi đến đây là một tôn giáo khác. Lúc chúng tôi mới đến thì họ có chút khó chịu, sau khi chúng tôi giới thiệu thì họ mới hiểu. Tôi nói chúng tôi chọn địa điểm này để thực hiện công tác giáo dục. Đại khái là buổi tiệc liên hoan chúng tôi làm cũng không tệ, họ dùng rất là vừa ý. Sau khi dùng xong thì họ nói với chúng tôi: “*Pháp sư! Sự kiện như thế này Ngài có thể tổ chức thêm vài lần nữa được hay không?*”. Tôi nói: “*Được! Nếu như mọi người hoan hỷ, vào buổi cơm mỗi tối thứ bảy hàng tuần là buổi dạ tiệc ấm áp*”. Cho nên chúng tôi liên kết được với tín đồ đạo Thiên Chúa, đạo Tin Lành ở cùng địa phương với nhau, cùng sống chung hòa thuận. Chúng tôi chỉ mời họ đến dùng cơm, chỉ tán gẫu với họ, tuyệt đối không nói chuyện tôn giáo, tuyệt đối không lôi kéo tín đồ. Hai năm sau đó, tâm của mọi người đã bình trở lại, cảm thấy chúng tôi là người thiện - người tốt. Điều này là do họ khẳng định, không ngờ là trên thế gian này vẫn còn có người có lòng tốt như vậy. Chúng tôi là người có tấm lòng tốt. Hiện nay chúng tôi vẫn đang xây dựng, cũng sắp hoàn thành rồi, ngày 12 tháng 10 năm nay sẽ tiến hành buổi lễ khánh thành. Sau buổi lễ khánh thành, thì các buổi tiệc chiêu đãi sẽ được đổi tên lại là buổi dạ hội ấm áp. Bởi vì buổi tối chỉ có dùng cơm, buổi cơm tối sẽ có biểu diễn. Nội dung biểu diễn của chúng tôi là nội dung vừa được bàn đến, chúng tôi sẽ diễn những điều trái ngược lại những hiện tượng không tốt của xã hội để cho họ xem. Chúng tôi biểu diễn hiếu thuận cha mẹ, tôn kính sư trưởng, anh em yêu thương nhau, chính là đối với tất cả người sự vật chung sống với nhau. Chúng tôi sẽ biểu diễn những nội dung này. Các câu chuyện trong lịch sử có rất nhiều, đều sẽ được đem lên sân khấu để dạy trung hiếu, nhân nghĩa. Buổi dạ tiệc này chính là cơ hội để giáo dục, dạy cho người ta nhân cách sống. Cho nên hiện nay, nếu có thể để cho xã hội khôi phục được sự an định hòa bình, thì giáo học là gốc, một cái là Hiếu, một cái là Đễ. Hay nói cách khác, cái gốc đó chính là hiếu thân tôn sư. Những điều này phải được

biểu diễn thường xuyên. Mỗi một vở, chúng tôi sẽ biểu diễn một lần trong một tuần, mỗi một lần biểu diễn nhất định phải có tiết mục về hiếu - đễ, sau đó sẽ phối hợp với các tiết mục âm nhạc khác, chủ đề là như vậy.

Con người nếu thật sự biết hiếu thảo, bất luận là vào lúc nào, khởi tâm động niệm, lời nói, việc làm, họ đều phải cẩn trọng. Tại sao vậy? Nếu như không thiện, tự bản thân sẽ biết giác ngộ, hối lỗi với cha mẹ. Cái lực ràng buộc này rất lớn. Tâm hạnh bất thiện thì có lỗi với lão sư. Hết thấy các thiện pháp, nếu theo duyên mà nói, là từ ở chỗ này mà sanh ra. Từ ở trên nhân mà nói, điều này Phật pháp nói rất hay, không tham - không sân - không si là ba thiện căn. Ba thiện căn vẫn còn ba thiện duyên. Duyên là luân thường tám đức, thông thường chúng ta nói là đạo đức. Hiếu - đễ - đạo đức là ba thiện duyên. Bây giờ chúng ta phải biểu diễn, chúng ta phải thật làm, phải nói, tất cả đều không lìa bỏ hiếu - đễ - đạo đức. Kinh điển cũng từ chỗ này mà nói.

TỨ VÔ LƯỢNG TÂM

Thứ nhất, Từ Vô Lượng Tâm.

Ở chỗ này nói đến từ bi hỷ xả. Trong bốn cái vô lượng tâm này, thứ nhất là “*từ vô lượng*”. Điều này làm thế nào để áp dụng? Từ là vui vẻ an lạc. Chúng ta dùng phương pháp nào để cho tất cả chúng sanh được an lạc, đây chính là “*từ*”. Phải luôn luôn có ý niệm này, phải luôn luôn nắm chặt cơ hội, khi gặp được cơ hội rồi thì không thể bỏ lỡ. Cho nên buổi tiệc dạ hội này chính là giải trí, chúng ta cùng với những người không cùng tôn giáo, không cùng chủng tộc cùng chung vui một buổi tối. Việc này rất có ý nghĩa.

Ở Úc Châu, tháng chín là mùa xuân, khí hậu ở đó hoàn toàn khác với khí hậu ở nơi đây, Nam bán cầu và Bắc bán cầu. Tháng 9 đến tháng 11 là mùa xuân, mùa hoa nở. Chỗ của chúng tôi ở là một thành phố nhỏ, là một thành phố hoa. Khi trăm hoa đua nở, những người yêu thích hoa trên toàn thế giới đều đến nơi này để ngắm hoa. Cho nên mỗi năm vào mùa này, các khách sạn ở khu vực thành phố này đều chật khách, thật sự là đạt được một trăm phần trăm. Khách đến đó ngắm hoa, ở đó cũng có diễu hành xe hoa. Năm nay chúng tôi cũng sẽ đăng ký, chúng tôi cũng sẽ làm một xe hoa cùng đến đó đi diễu hành. Xe hoa của chúng ta sẽ được thiết kế như thế nào? Các vị đồng tu đến tìm tôi, tôi liền nói với họ, chúng ta phải lợi dụng cơ hội này tuyên dương đa nguyên văn hóa. Sự đa nguyên văn hóa này làm như thế nào? Những người không cùng tôn giáo, không cùng chủng tộc chúng ta cùng nắm tay nhau, cùng ca hát trên xe hoa, vừa đi vừa ca hát, trong

đó chúng tôi có thờ tượng Phật, tượng chúa Giê Su, tượng của Thánh Muhammad, tất cả đều có. Cho nên tôi liền nghĩ đến tiết mục “biến diện” của Tứ Xuyên nhưng chúng tôi không làm được. Nếu như có thể làm được thì việc này rất có ý nghĩa, vừa chớp mắt thì thấy Thích Ca Mâu Ni Phật, vừa lắc đầu thì biến thành Chúa Giê Su.

Xin thưa với quý vị, người sáng tạo ra các tôn giáo là một người, là một vị chân thân, Ngài biết biến hóa. Cho nên tôi thường hay nói với mọi người, tín đồ tôn giáo trên toàn thế giới là người một nhà. Người chung một nhà này vẫn chưa hiểu được chân tướng, còn phân biệt đây là giáo chủ của chúng tôi còn kia thì không phải. Kỳ thật đều là một người, các Ngài đến nơi khác thì đều biến thành khuôn mặt khác, bạn không nhận ra được. Chúng tôi vẫn còn một khoảng thời gian, xem có thể tìm được người thể hiện tiết mục biến diện không? Cho nên các tiết mục âm nhạc không giống nhau này đều là để giáo dục, đều là giáo học. Chúng tôi từ ở nơi này dần dần thúc đẩy, dần dần hướng dẫn, từ thành phố nhỏ này từ từ sẽ mang đến thành phố khác, từ từ mà làm.

Loại hình thức biểu diễn này nếu thực hiện thành công, thực tại mà nói, những người xuất gia chúng tôi có thể tổ chức thành một đoàn đi khắp thế giới để biểu diễn. Hình thức biểu diễn này, thực tế mà nói chính là hoằng pháp lợi sanh, chỉ là thay đổi cách thức, đem những điều mà chúng tôi nói ở trên giảng đài viết thành kịch bản để biểu diễn. Đây là tiết mục giải trí. Phải thường xuyên có ý tưởng này, phải thường xuyên nghĩ cách để mang lại niềm vui cho mọi người.

Về ẩm thực, điều này không kể là người trong nước hay là người nước ngoài, người thuộc tôn giáo nào, bây giờ chúng tôi đã hiểu thức ăn phải ngon, cho nên thức ăn phải làm cho ngon, để sau khi mọi người dùng xong vĩnh viễn sẽ không quên, họ thường xuyên muốn đến chỗ này. Việc này rất là quan trọng, không thể làm qua loa. Điều này Thích Ca Mâu Ni Phật đã nói trong Tứ Nhiếp Pháp, là nhiếp thọ tất cả chúng sanh. Chúng ta phải biết được sở thích của họ, có thể làm vừa ý sở thích của họ thì họ sẽ đến thường xuyên. Thường xuyên tiếp xúc Phật pháp, thường xuyên tiếp xúc nền văn hóa đa nguyên, dần dần hóa giải xung đột chủng tộc, xung đột tôn giáo, chúng ta mới có thể đối đãi bình đẳng, sống chung hòa thuận.

Thứ hai, Bi Vô Lượng Tâm.

Bi tâm là có thể cứu khổ. Chúng sanh gặp phải khổ nạn, bạn có thể giúp đỡ họ giải quyết. Điều này cần phải tận tâm tận lực. Sự từ bi này chính là ban vui

cứu khổ. Chúng ta phát cái tâm như vậy, toàn tâm toàn lực mà làm thì quả báo của chính mình là khỏe mạnh sống lâu. Tại vì sao? Đây gọi là vô úy bố thí, hơn nữa ở đây lại còn có Phật pháp, lại có thể giúp người khác giác ngộ. Bất luận là người nào làm công việc cứu khổ, chúng ta có duyên gặp được thì tận tâm tận lực mà giúp đỡ họ. Nếu không có đủ duyên, không có đủ lực thì chúng ta hoan hỷ tán thán. Đây cũng thuộc về tán thán công đức.

Mấy năm trước đây, tôi sống ở nơi đạo Thiên Chúa, họ đi đến Phi Châu để chữa bệnh từ thiện. Đây là việc làm tốt. Nữ tu Teresa báo cho tôi biết chuyện này, tôi liền tặng cho họ một số tiền để làm phí trị bệnh. Vài hôm sau, cô lại gọi điện thoại cho tôi, cô nói ở bên Phi Châu rất là khổ, vô cùng nghèo khổ lạc hậu, y tá và bác sĩ thiếu phương tiện giao thông, rất vất vả, cô ấy hỏi tôi có thể tặng một xe cứu thương không. Tôi trả lời có thể tặng cho cô ấy một chiếc xe cứu thương. Nhưng có Phật tử của chúng ta, vị Phật tử với tâm lượng nhỏ này đến nói với tôi: *“Thưa pháp sư! Đó là ngoại đạo, tại sao Ngài lại cúng dường cho vị tín đồ đó vậy? Tại sao Ngài lại đem đi cho người của tôn giáo khác?”*. Cái tâm lượng này quá nhỏ bé. Tôi liền nói với ông ấy: *“Việc khám bệnh từ thiện này là việc làm tốt, đây là cứu khổ cứu nạn, chúng ta phải nên làm. Ông có đi làm được hay không?”*. Ông ấy không trả lời được. Tôi nói: *“Ông nhìn xem, người ta đi làm, chúng ta đưa tiền, đưa tiền là chúng ta đầu tư. Ông nên hiểu rằng như vậy là chúng ta đã có phần rồi, họ đi làm thì không phải cũng như chúng ta đi làm sao? Tại sao không suy nghĩ như vậy chứ?”*. Bất luận là người nào làm, chỉ cần là làm việc tốt, chúng ta đưa tiền cho họ là chúng ta đã đầu tư rồi. Phải hiểu được đạo lý này. Đây là gặp được duyên thì chúng ta tận tâm tận lực, đừng để lỡ qua.

Lần này tôi đi đến đó giảng Kinh, đại khái là ba hôm. Sau khi giảng xong, tôi sẽ đi Thái Lan tham dự đại hội. Đại hội ở Thái Lan là do Liên Hợp Quốc tổ chức, đây là Hội nghị Giáo dục Hòa Bình. Đại hội diễn ra năm ngày. Đây là lần đầu tiên tôi tham gia hoạt động của Liên Hiệp Quốc. Lần tham gia này không phải vai trò của tôn giáo, mà là vai trò của học giả. Họ mời Trường Đại học Griffith, tôi đại diện cho Trường đại học đi tham dự. Đây không phải là hoạt động của tôn giáo mà là hoạt động học thuật. Đúng lúc đó thì gặp được những Hoa kiều ở bên Úc châu, họ có một tổ chức tên là Hội Xúc Tiến Thống Nhất Hòa Bình Trung Quốc ở Úc Châu. Họ muốn đi Tây Tạng khám bệnh từ thiện. Có mấy vị cán bộ đến Queensland thăm tôi, tôi nói đây là việc làm tốt. Họ nói với tôi, vì Tây Tạng là vùng cao nguyên, tia cực tím rất mạnh, nên bệnh đục thủy tinh thể rất nhiều, khoảng một phần ba đồng bào Tây Tạng bị bệnh đục thủy tinh thể, mắt bị

bệnh nặng, có thể bị mù. Cho nên lần khám bệnh từ thiện này của họ chỉ chuyên trị bệnh đục thủy tinh thể. Có năm vị bác sĩ nhãn khoa, bác sĩ chuyên khoa, ngoài ra còn có năm vị bác sĩ đa khoa, khoảng bảy, tám nhân viên hộ lý và y tá, tổng cộng khoảng hai mươi người tổ chức thành một nhóm trị bệnh. Đây là việc làm rất tốt. Họ đến báo với tôi, tôi liền lấy năm mươi ngàn đồng cho họ làm phí trị bệnh. Tôi cũng đầu tư nhưng các bạn đi làm. Không ngờ là sau khi đầu tư rồi mà họ vẫn muốn tôi đi cùng với họ. Tôi vốn là không muốn đi, vị Đại sứ Trung Quốc của chúng tôi ở Úc Châu rất là tốt, ông ấy hy vọng là tôi có thể đi một chuyến. Vị Vũ Đại sứ này ở Úc Châu xuất thân từ giáo viên, trước đây ông là Giáo sư của Trường Đại học Bắc Kinh, sau này đi làm cán bộ ngoại giao. Việc này cũng tốt, nên tôi quyết định đi với họ một chuyến. Trước đây ở Tây Tạng chúng tôi có tặng cho Đại học Tây Tạng một bộ “Đại Tạng Kinh” và “Tứ Khố Hội Yếu”, hơn nữa ở bên đó tôi cũng có cấp học bổng. Tôi nói tôi đi qua đó xem cũng được, cơ hội rất khó được. Lần này đi Tây Tạng tổng cộng có hơn 100 người, đoàn rất là đông, tôi gia nhập đoàn thể của họ. Đây không phải là hoạt động tôn giáo. Trước đây, tôi mấy lần về Trung Quốc là để thăm viếng người thân, bạn bè, tuyệt đối là không làm bất kỳ hoạt động tôn giáo nào.

Chúng ta là người học Phật, nguyên tắc quan trọng nhất là trì giới. Ý nghĩa của trì giới chính là tuân thủ pháp luật, nhất định phải tuân thủ pháp luật. Nếu như chính bản thân chúng ta không tuân thủ pháp luật, bạn dạy người khác trì giới thì người ta làm sao mà tin bạn được? Không thể tin được. Cho nên, chính bản thân nhất định phải làm cho được.

Hiện giờ, thực tế mà nói, tôi cũng không có hoạt động tôn giáo nào. Hiện nay tôi chủ yếu là làm việc ở trong phòng ghi hình để giảng Kinh, một ngày giảng bốn giờ đồng hồ, hy vọng là giảng xong “Kinh Hoa Nghiêm”. Bộ Kinh này hiện giờ dự tính cần mười ngàn giờ đồng hồ, hiện nay tôi giảng được khoảng hai ngàn năm trăm giờ rồi, cho nên sau này một ngày giảng bốn giờ đồng hồ, một năm một ngàn hai trăm giờ đồng hồ, ước tính cần khoảng bảy năm thì “Kinh Hoa Nghiêm” mới có thể giảng xong. Cho nên, thực tế mà nói, tôi không có thời gian để ra ngoài hoạt động, tôi cũng không muốn gặp bất cứ người nào. Người xưa nói rất hay: **“Biết ít việc thì phiền não ít, quen nhiều người thì thị phi nhiều”**. Không cần thiết phải quen nhiều người, tốt nhất là không nên quen vì phải xã giao quá nhiều.

Phải học từ bi, người ta làm việc tốt, khi chúng ta nghe được gặp được, chúng ta phải tận lực một chút để giúp đỡ. Cho nên lần trị bệnh đục thủy tinh thể này, tôi đóng góp một ít tiền, rất nhiều người nói với tôi: **“Thưa pháp sư, Ngài lại cho**

tiền nhiều như vậy”. Tôi nói tôi đang đốt đèn Quang Minh. Đèn Quang Minh của các bạn đốt ở trước tượng Phật và Bồ Tát, tôi thật sự gọi những người đi trị bệnh đục thủy tinh thể là phục hồi quang minh. Đây là việc làm tốt. Cho nên lần này đi Trung Quốc làm việc từ thiện, tôi cũng đi theo, đương nhiên là sau đó cũng đi thăm lại những người bạn cũ.

Hoạt động tôn giáo, chúng ta nhất định phải tuân thủ chính sách của nhà nước, nhất định không vi phạm quy định của nhà nước. Đây là việc mà các đồng tu học Phật chúng ta đều phải nên biết, đều phải nên hiểu cho rõ ràng. Chỉ cần làm một người tuân thủ pháp luật, bất luận là ở địa phương quốc gia nào, người ta cũng đều hoan nghênh bạn. Chúng tôi ở trong khu vực thành phố Toowoomba, khu vực này là nơi tín đồ đạo Tin Lành bảo thủ nhất của Úc Châu. Chúng tôi sống ở khu vực đó tuyệt đối không lôi kéo tín đồ, tuyệt đối không phá hoại tôn giáo của người khác, cho nên những tín đồ này cùng với chúng tôi hầu như là thường xuyên qua lại với nhau nhưng họ vẫn tin đạo của họ. Họ đến chỗ này của tôi, tôi cũng khuyên họ nên thật lòng tin tưởng vào Thượng Đế của họ, nên chăm chỉ đọc Kinh, thể hiện tình thương của Thượng Đế ngay từ bản thân của chính mình, thương yêu tất cả chúng sanh, tất cả người đời. Nếu không làm như vậy thì tình thương của Thượng Đế chỉ là tình thương trừu tượng mà thôi. Thượng Đế thương yêu người đời như thế nào, nhất định là phải thông qua tín đồ, để cho tín đồ đem tâm yêu thương phát huy rộng khắp nơi. Làm như vậy mới đúng. Trong Phật pháp gọi là từ bi. Sự từ bi của Phật pháp là phải nhờ vào Phật tử, nếu không có Phật tử thì sự từ bi của Thích Ca Mâu Ni Phật không tồn tại, từ bi hỷ xả đều không tồn tại. Nhất định là chúng ta phải làm, chúng ta phát huy rộng khắp nơi, như vậy thì đúng. Chúng ta phải có cái tâm này, gặp được cơ hội thì không thể bỏ qua, luôn luôn tận tâm tận lực mà làm, không nên phân biệt ta người, không nên phân biệt tôn giáo, không nên phân biệt chủng tộc. Bất kỳ người nào mà làm việc tốt, chỉ cần nhận định việc làm này là việc làm tốt, đối với xã hội, đối với đại chúng có lợi ích thì phải nên làm.

Thứ ba, Hỷ Vô Lượng Tâm.

Hỷ là hoan hỷ. Nhìn thấy người khác lìa khổ được vui, chúng ta cần phải sanh tâm hoan hỷ, không nên sanh tâm đố kỵ. Con người hiện nay, thực tế mà nói, ít chịu tiếp nhận lời giáo huấn của cổ Thánh tiên Hiền, không nhìn thấy được điểm tốt của người khác; khi nhìn thấy được điểm tốt của người khác thì sanh tâm đố kỵ, không những đố kỵ mà còn nghĩ cách để gây khó khăn nữa. Điều này là tạo nghiệp tội, quả báo của nghiệp tội này rất là đáng sợ. Quả báo cũng có cấp

bậc khác nhau. Quả báo này vì sao mà có? Xem bạn đã tạo những nghiệp gì. Ác nghiệp mà bạn đã tạo, nếu thời gian ảnh hưởng lâu dài, phạm vi ảnh hưởng rộng lớn thì cái tội này nặng vô cùng. Nếu sự ảnh hưởng chỉ là vài người, thời gian không dài, cái tội này thì nhẹ. Sự kết tội nặng hay nhẹ là xem sự ảnh hưởng của bạn, một cái là về mặt ảnh hưởng, một cái là thời gian ảnh hưởng. Cho nên Phật dạy chúng ta “thường sanh tâm hoan hỷ”, điều này rất là quan trọng. **Ngạn ngữ cũng thường hay nói, con người gặp chuyện vui thì tinh thần sáng khoái, cho nên tâm hoan hỷ là chất dinh dưỡng tốt nhất. Bạn phải thường xuyên sanh tâm hoan hỷ, bạn không có lo lắng, không có phiền não thì bạn sẽ không già, bạn sẽ không bệnh.** Bạn xem, quả báo này thù thắng vô cùng, khỏe mạnh sống lâu.

Phật Bồ Tát, chúng ta tỉ mỉ mà quan sát, thật sự là các Ngài vĩnh viễn đều sống ở trong sự hoan hỷ. Các Ngài hoan hỷ cũng có đạo lý. Thứ nhất là đạo nghiệp của bản thân không ngừng tăng trưởng, trí huệ tăng trưởng, phước đức tăng trưởng, điều này làm cho hoan hỷ. Thứ hai là nhìn thấy được kết quả giáo hóa chúng sanh, nhìn thấy được chúng sanh tiếp nhận sự giáo huấn của Phật Bồ Tát tu hành chứng quả, các Ngài liền hoan hỷ. Còn nếu như nhìn thấy chúng sanh đọa địa ngục nga quỷ, Phật Bồ Tát nhìn thấy cũng hoan hỷ. Nguyên nhân vì sao vậy? Họ đọa tam đồ để tiêu nghiệp chướng. Nếu như họ không đọa tam đồ thì nghiệp chướng của họ làm sao mà tiêu được? Nghiệp chướng của họ sau khi tiêu hết rồi, thì Phật Bồ Tát liền dùng chánh pháp để giúp đỡ cho họ, giúp đỡ họ chuyển lên cao. Cho nên bạn ở trên những góc độ khác nhau mà quan sát, bạn mới hiểu được ý nghĩa thật sự. Tam đồ không phải là không tốt, không có tam đồ thì nghiệp chướng của bạn vĩnh viễn không tiêu hết được.

Điều cuối cùng là Xả Vô Lượng Tâm

Kinh điển Đại Thừa có nói, ý nghĩa của xả thật sự là gì? Đối với bề mặt của từ bi hỷ mà không chấp tướng, đó gọi là thật sự xả. Cảnh giới này quá cao, đây không phải là cảnh giới của chúng ta mà là cảnh giới của Bồ Tát, đặc biệt là cảnh giới của Pháp Thân Bồ Tát. Chúng ta nên áp dụng cho hiện tại của chúng ta. Việc xả hiện tiền của chúng ta chính là buông xuống, chính là bố thí. Có thể xả, ở trong lục đạo đích thực là xả tài thì được tài, cho nên nhân gian có một câu gọi là “xả đắc”.

Câu nói “xả đắc” này là từ trong Phật giáo mà ra, bạn có xả thì bạn sẽ được, nếu bạn không xả thì bạn sẽ không được. Xả tài thì được tài. Xả pháp thì được

thông minh trí huệ. Xả vô úy, bố thí vô úy thì được khỏe mạnh sống lâu. Pháp Bồ Tát Đại Thừa nói đến chỗ cứu cánh chính là bố thí. Bồ Tát tu điều gì? Từ sơ phát tâm đến quả địa Như Lai chỉ là tu bố thí. Lục độ Ba La Mật, quý vị hãy nghĩ xem, trì giới Ba La Mật và nhẫn nhục Ba La Mật là thuộc về bố thí vô úy. Ví dụ như người thông thường chúng ta thường hay nói của cải không nên khoe ra, sợ người khác khởi ác niệm. Của cải của bạn bị người khác nhìn thấy, người đó có trì giới thì bạn yên tâm, họ trì giới thì họ sẽ không lấy trộm đồ của bạn, sẽ không cướp đồ của bạn vì họ là người trì giới. Tâm bố thí bạn đã buông xuống rồi, cho nên gọi là bố thí vô úy. Trì giới - nhẫn nhục, bình thường lời nói việc làm của bạn xúc phạm người khác, e rằng kết oán với người khác, nghe nói người này tu hạnh nhẫn nhục thì không cần lo lắng, ta có xúc phạm họ thì cũng không sao. Trì giới - nhẫn nhục là bố thí vô úy, tinh tấn - thiên định - bát nhã là bố thí pháp, cho nên bố thí một điều là bao gồm cả thấy sáu ba la mật. Như vậy chúng ta mới biết được, hạnh của Bồ Tát là gì? Chẳng qua là hành việc thí xả mà thôi, bạn không học thí xả thì bạn không phải là Bồ Tát.

Thí xả gồm có ngoại tài và nội tài. Ngoại tài là vật ngoài thân. Chúng ta có vật chất dư nhiều, người khác thì thiếu thốn, chúng ta vui vẻ giúp đỡ họ, tuyệt đối không nên do dự. Ta bố thí cho họ, đó là xả, vậy thì cuộc sống ngày mai của ta như thế nào? Đừng có nghĩ ngày mai, chỉ nghĩ hôm nay, chỉ nghĩ ngay trước mắt thì bạn sẽ vui vẻ bố thí, ngày mai sẽ tự nhiên đến, đừng có bận tâm. Quả báo sẽ là như vậy, cái bạn nhận được sẽ nhiều hơn so với cái mà bạn cho đi, hình như là lãi trả cho bạn được tăng lên thêm.

Pháp môn này, ngày đầu tiên tôi gặp vị xuất gia - Chương Gia Đại Sư đã dạy cho tôi. Tôi xin thỉnh giáo với Ngài, Ngài liền đem việc này dạy cho tôi, chúng tôi mới biết được bố thí. Thế nhưng, nếu bạn muốn nhận được kết quả thì bạn phải thật sự làm. Tôi học Phật đã 52 năm rồi, 52 năm này thật sự càng thí thì càng được nhiều. Trong vòng 30 năm trở lại đây, dần dần thì càng tương ứng với Kinh giáo, cũng không còn để ý đến, không còn tính toán. Cúng dường rất nhiều, tôi không biết là bao nhiêu, trước đến giờ không có nói đến số lượng, không có ý niệm về số lượng, nhưng khi gặp phải bất cứ công việc gì cần tiền để chi dùng thì tiền sẽ có, đến rất là tự nhiên, chân thật là Phật thí môn trung có cầu thì có ứng, tâm tưởng sự thành. Quả báo này từ đâu mà có vậy? Quả báo là do nhiều năm bố thí như vậy. Trừ khi không có cơ hội, có cơ hội thì nhất định cả thấy đều bố thí hết. Sau khi bố thí hết rồi thì không có việc gì, không bố thí thì tâm của bạn thấy vương vãi. Bố thí hết rồi thì vô sự. Bố thí hết sạch sẽ, đến lúc cần thì tự nhiên nó

lại có. Bạn xem, điều này quá tốt. Cho nên đạo lý xả này rất là sâu rộng, thật sự là chỉ có chư Phật Như Lai mới có phương năng cứu cánh.

Việc xả này, thực tại mà nói, là điều quan trọng nhất. Phải xả oán thân thì tâm bình đẳng của bạn mới có thể hiện tiền. Bạn có thể xả tài, xả pháp, xả vô úy thì bạn được tâm thanh tịnh. Bạn có thể xả oán thân thì bạn mới được tâm bình đẳng. Cho nên thanh tịnh bình đẳng giác là từ nơi này mà có được.

Trong bộ Kinh này, Thích Ca Mâu Ni Phật nói với chúng ta “Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác” là biệt hiệu của A Di Đà Phật. Nếu chúng ta muốn học Phật, thành Phật giống như A Di Đà Phật thì chẳng có gì khác là bạn phải biết xả, biết được thí xả thì bạn mới có thể làm đến được. Cái gì cũng có thể xả. Ở đây, điều quan trọng nhất là bạn phải buông xả phiền não, bạn phải xả vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, không có cái nào mà không xả, thuần tịnh thuần thiện sẽ hiện tiền. Vào lúc này đừng nói là Di Đà Tịnh Độ, mà Tịnh Độ của mười phương chư Phật, bạn muốn đi đến nơi nào đều có thể đi đến nơi đó, cảm ứng đạo giao không thể nghĩ bàn. Thuần tịnh thuần thiện là từ việc làm thí xả mà có được.

Tôi thường xuyên khuyên nhủ đồng tu, tuyệt đối đừng để những việc bất thiện của người khác ở trong tâm của mình, vì như vậy là bạn đã quá sai lầm. Bạn không những không thể xả mà chuyên đi thu thập. Bạn thu thập những gì? Tập hợp rác rưởi, hết thấy những điều bất thiện của chúng sanh đều thu vào trong tâm của mình, bạn nói bạn khổ quá, thật tội nghiệp cho bạn, quả báo của bạn không tốt, đọa trong tam đồ. Cho nên phải biết xả. Tất cả chúng sanh, người, sự, vật bất thiện cả thấy đều phải xả, phải bảo tồn cái thiện thì bạn mới thật sự tu thành thiện tâm thiện hạnh, quả báo của bạn ở trong ba đường thiện. Đây vẫn chưa phải là pháp cứu cánh. Pháp cứu cánh thật sự là xả ác mà không chấp tướng xả ác, tu thiện mà không chấp tướng tu thiện, thì bạn mới thật sự được tâm thanh tịnh. Đây mới gọi là thuần tịnh thuần thiện, quả báo không ở trong lục đạo mà thoát ra ngoài, không những phải vượt khỏi lục đạo, mà phải vượt qua mười pháp giới. Cho nên người học Phật phải học theo Phật Bồ Tát.

Năng lực của Phật Bồ Tát là nhập bất nhị môn, điều này chúng ta cần phải học. Bất nhị là gì? Là không có đối lập, có thể đem đối lập xả bỏ, thì bạn đã nhập vào cửa Đại Thừa rồi. Không đối lập với tất cả chúng sanh, không đối lập với tất cả các việc, không đối lập với tất cả vật, chân thật thành tựu tâm bình đẳng. Người khác đối lập với ta, đó là việc của họ, ta không đối lập với họ, như vậy thì sẽ không có sự xung đột. Họ đối lập với ta, ta đối lập với họ thì xung đột sẽ phát

sinh. Họ đối lập với ta, ta không đối lập với họ thì sự đối lập của họ sẽ mất đi. Đạo lý này rất sâu. Đây là trí huệ chân thật, học vấn chân thật.

Ngày nay chúng ta cầu nguyện cho thế giới hòa bình. Nếu thật sự có thể làm được thế giới hòa bình thì quốc gia với quốc gia không có đối lập, đặc biệt là nước lớn không đối lập với nước nhỏ, nước mạnh không đối lập với nước yếu, chủng tộc không đối lập với chủng tộc, tôn giáo không đối lập với tôn giáo, có thể cư xử bình đẳng, sống chung hòa thuận, thì sự hòa bình của thế giới này sẽ thực hiện được. Bắt đầu làm từ đâu? Từ nơi nội tâm của chính bản thân chúng ta mà bắt đầu. Bạn muốn yêu cầu người khác không đối lập, điều này làm không được, cho nên Phật pháp mới được gọi là nội học, Kinh điển được gọi là nội điển, Phật pháp là câu từ trong nội tâm của bản thân mình, không phải ở bên ngoài. Chúng ta muốn người khác không đối lập với mình, thì trước tiên mình không đối lập với họ, sau đó mới từ từ hóa giải đối phương, người ta gọi là **“lòng chân thành sẽ cảm động trời đất”**. Bạn vẫn chưa thể hóa giải được đối phương là do chúng ta làm vẫn chưa đủ. Đây không phải là việc của một đời một kiếp mà là đời đời kiếp kiếp. Bất kỳ một vị Phật nào cũng là vô lượng kiếp tu thành, không phải là tu một đời một kiếp. Một vị A La Hán cũng phải nhiều đời nhiều kiếp mới có thể thành tựu. Cho nên phải có tâm nhẫn nại, sự bền lòng không thay đổi, đời đời kiếp kiếp đều có thể bảo trì không mất đi. Nếu chúng ta có niềm tin này, có sự chắc chắn này, nhất định sẽ không đối lập với người khác. **Đặc biệt là oan gia gây trở ngại cho bạn, họ hủy báng bạn, làm nhục bạn, ức hiếp bạn, làm tổn thương bạn, tất cả chúng ta đều chấp nhận, nhất định không có tâm sân hận, nhất định không có tâm báo thù. Những hành vi này của họ đối với chúng ta có điểm tốt hay không? Có điểm tốt, ta phải cảm ơn họ. Các bạn cảm thấy điều này là kỳ lạ, cho nên vấn đề là cảnh giới bạn có thể chuyển được hay không? Bạn chuyển được cảnh giới thì bạn rất sung sướng. Họ dùng rất nhiều cách để làm khó ta, tại sao ta lại cảm ơn họ? Vì họ thay ta tiêu nghiệp chướng, ta sẽ không đọa địa ngục, nếu không như vậy thì những nghiệp chướng này của ta sẽ không tiêu hết. Địa ngục - ngạ quỷ - súc sanh là do chúng ta tạo ra, tương lai chúng ta đi đến đó để tiêu nghiệp chướng. Hiện giờ những người này họ đã tiêu nghiệp chướng cho ta, tại sao ta không cảm ơn họ? Ta sẽ không đi đến đó tiêu nghiệp chướng. Nếu như bạn sanh ra một ý niệm sân hận, không những nghiệp chướng của bạn không được tiêu trừ mà lại càng tăng trưởng thêm. Tại sao vậy? Biến thành oan oan tương báo không bao giờ dứt, ta và người hai bên đều khổ. Ý niệm này vừa chuyển, họ tạo tác nghiệp**

tội là thay ta tiêu nghiệp chướng, ta cảm ơn họ, cái tội này của họ được giảm nhẹ, giảm đi mức độ rất lớn, tội thì vẫn là có tội nhưng được giảm nhẹ. Tại sao vậy? Họ đối với ta mà nói, họ giúp ta nâng cao cảnh giới.

Trong “Kinh Kim Cang”, vua Ca Lợi cắt xẻo thân thể. Đoạn Kinh văn kể chi tiết là trong “Kinh Đại Bát Niết Bàn”, câu chuyện kể rất dài và rõ ràng. Nhân Nhục Tiên Nhân tu hạnh Bồ Tát bị vua Ca Lợi cắt xẻo thân thể. Đây là nỗi khổ nhục rất lớn, sự tổn thương nghiêm trọng nhất, thế nhưng Bồ Tát không có tâm oán hận, tâm chẳng có một chút oán hận nào, nhân nhục Ba La Mật viên mãn rồi. Bạn xem, công đức của vua Ca Lợi là thành tựu nhân nhục Ba La Mật cho tiên nhân, chẳng khác nào là tham gia kỳ thi, không trải qua kỳ thi này thì sự nhân nhục Ba La Mật của tiên nhân không viên mãn. Chẳng có một chút tâm báo thù, trì giới Ba la Mật viên mãn.

Điều này trong “Kinh Lăng Nghiêm” đã nói: “*Nhược năng chuyển vật tức đồng Như Lai*”, cho nên cảnh giới hiện tiền bạn phải biết chuyển, bạn không nên để cảnh giới chuyển, bạn phải chuyển cảnh giới. Tại sao nói bạn bị cảnh giới chuyển? Người ta vừa mắng bạn thì bạn lập tức nổi giận, tâm sân hận liền nổi lên, ý niệm báo thù liền nổi lên, bạn bị cảnh giới chuyển rồi. Bạn bị cảnh giới chuyển thì bạn là phàm phu, nếu bạn có thể chuyển được cảnh giới thì bạn là Bồ Tát, chính là trong cuộc sống hàng ngày xem bạn có biết hay không biết. Cho nên bất luận là thiện duyên hay ác duyên đều là tăng thượng duyên, đều là duyên tốt. Bất luận là hoàn cảnh nào, bất luận là nghịch cảnh thuận cảnh, người biết chuyển cảnh giới thì đều là hoàn cảnh tốt. Chúng ta học Phật, thực tế mà nói, điều quan trọng nhất chính là học điều này, cho nên không cần đi xem phong thủy, không cần đi chiêm tử vi. Tại sao vậy? Vì tôi biết cách chuyển vận mệnh, vậy còn đi xem gì nữa? Tôi biết chuyển phong thủy, điều này không cần nữa rồi. Bản thân mình biết chuyển, mỗi một người học Phật cả thầy đều biết chuyển rồi thì việc xem phong thủy, chiêm tử vi đều bị thất nghiệp rồi.

Từ - bi - hỷ - xả, bốn cái vô lượng tâm này gieo duyên cho tất cả chúng sanh, thật sự là phàm phu chúng ta thẳng tiến đến Đẳng Giác Bồ Tát hết thảy đều là duyên, cho nên mới dùng hai từ vô lượng. Từ bi hỷ xả cũng đều dùng vô lượng. Chỉ cần chúng ta hiểu được và biết tu, bốn loại tâm này thật sự là đem đến phước vô lượng, được quả báo vô lượng, cho nên mới gọi nó là tứ vô lượng tâm.

* * *

Kinh văn: “**Cam lộ quán danh thọ vị thanh**”.

“*Cam Lộ*” là ví dụ, rốt cuộc nó là gì? Người đời chúng ta không có, nếu dùng từ ngữ hiện nay để cho mọi người dễ hiểu, cam lộ là một loại thức uống ngon ngọt nhất của người cõi trời. Chúng tôi chỉ có thể giới thiệu như vậy thôi, bởi vì người cõi trời không có cách để ví dụ. Người xưa thường nói, loại thức uống này là thuốc bất tử của chư thiên, nhưng mà chúng ta biết được chư thiên đều có thọ mạng, đến cả Trời Phi Tướng Phi Phi Tướng Xứ cũng có thọ mạng. Nói đại khái, cõi trời là sung sướng nhất. Giống như người đời chúng ta nói thuốc bổ, chất dinh dưỡng bổ cho thân thể nhất, nhưng mà nói là thuốc bất tử là có sự khuếch trương, là không thể, nhưng nó có thể kéo dài tuổi thọ sống lâu.

“*Quán đảnh*” trong Phật giáo là một nghi thức của Mật Tông, ý nghĩa cũng không khác gì so với Tam Quy Y của Hiền Tông. Trong lúc quán đảnh, phần nhiều là dùng nước rưới lên trên đỉnh đầu. Lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ là Kim Cang Thượng Sư của Mật Tông. Hoàng Lão cư sĩ là vị tu học Phật pháp có thể nói là thuần túy, chúng ta có thể tin tưởng. Ngài là vị kế thừa giỏi, điều này không phải là nói gạt người ta. Cho nên ở trong Kinh, ông có nói về quán đảnh rất là rõ ràng, ý nghĩa của quán là truyền thọ, đảnh là đảnh pháp, chính là pháp môn chí cao vô thượng của Phật pháp, đem pháp môn chí cao vô thượng này của Phật pháp truyền cho bạn, việc này gọi là quán đảnh. Cách nói này rất hay. Chúng ta không cần phải đi đến vị Mật tông thượng sư nào cả. Phật sống Rinpoche Lạt Ma ở chỗ đó, gặp được Ngài thì để cho Ngài quán đảnh, sờ lên đầu của bạn. Cũng có người tìm tôi, tôi nói với họ, bàn tay sờ lên đầu quá nhiều thì không có vệ sinh, nên vi trùng rất nhiều, tay tôi sẽ trở thành nguồn lây bệnh truyền nhiễm, đây là trung gian truyền vi khuẩn gây bệnh, vậy bạn còn muốn tôi sờ đầu nữa không? Đây là việc mê tín, là do họ chưa hiểu. Chỉ có vài giọt nước quán đảnh thì bạn được thông minh, được khai ngộ, vậy thì mỗi khi gặp được một vị thượng sư đều làm quán đảnh, kết quả họ càng quán đảnh càng hồ đồ, tôi thấy họ vẫn chưa khai ngộ. Nếu đó là quán đảnh thật sự, thì mỗi ngày bạn tắm đó không phải mỗi ngày đều là quán đảnh sao? Sau khi chúng ta thật sự hiểu rõ đạo lý của việc quán đảnh, bạn mới hiểu được.

Trong Phật pháp Đại Thừa, pháp môn chí cao vô thượng là gì? Là “Kinh Vô Lượng Thọ”. Bạn xem ở phía trước, lời tựa của cư sĩ Mai Quang Hy. Lời tựa của ông viết rất dài, sau khi bạn đọc rồi mới hiểu được. Đây là lời nói của cao Tăng Đại đức ở vào thời Tùy Đường, Hoa Nghiêm, Pháp Hoa đều là sự dẫn dắt của Kinh này, cũng chính là nói Hoa Nghiêm, Pháp Hoa cuối cùng đều quy về “Vô Lượng Thọ”. Đặc biệt “Kinh Hoa Nghiêm” thể hiện rõ mười đại nguyện

vương dẫn về Cực Lạc. Kinh điển nói về Thế giới Cực Lạc chính là “Kinh Vô Lượng Thọ” và “Kinh A Di Đà”, đây là đỉnh cao của tất cả các Kinh. Bạn đem bộ Kinh này cung kính tụng một lần chính là chư Phật Như Lai đã quán đánh cho bạn một lần. Đạo lý này không phải là quá rõ ràng sao? Mỗi ngày bạn tụng hai lần, vậy là mỗi ngày tất cả chư Phật đã quán đánh cho bạn hai lần. Điều này là thật chứ không phải giả. Cho nên học Phật cần thiết phải có trí huệ, không có mê tín, đừng có để người ta lừa.

Ở nước Mỹ, tôi đã gặp những vị Lạt Ma giả, bởi vì họ cảm thấy đi nước ngoài du lịch một chuyến với thân phận là một vị thượng sư phải mang nhiều tiền trở về, cho nên ở đất nước Nepal đó có rất nhiều người Tây Tạng, căn bản họ không phải là Lạt Ma, nhưng mà họ mặc lên bộ quần áo của Lạt Ma, họ đi ra ngoài một chuyến thì mang về rất là nhiều tiền. Cũng có người đi cùng với họ. Kết quả là sau khi đi đến đó mới phát hiện ra họ không phải là Lạt Ma. Vị đồng tu này trở về nói với tôi là họ bị mắc lừa, không phải là Lạt Ma thật. Hiện tại việc mạo danh như vậy rất nhiều, ngành nghề nào đều cũng có việc mạo danh cả, các vị Lạt Ma cũng có sự mạo danh, là thật hay là giả bạn phải biết cho tường tận.

Chúng ta phải biết được đạo lý này, tụng Kinh này một lần thì chư Phật sẽ quán đánh cho chúng ta một lần, điều này chính xác là như vậy.

Được rồi! Hôm nay thời gian hết rồi, chúng tôi xin giảng đến chỗ này.

A Di Đà Phật!

Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ